



# tesa® ACXplus 79015

## Thông tin Sản phẩm



Băng keo bọt acrylic hai mặt dày 1.5 mm để gắn các bộ phận ngoại thất ô tô

### Product Description

tesa® ACX<sup>plus</sup> 79015 là băng keo bọt acrylic hai mặt dùng để gắn các bộ phận ngoại thất ô tô. Sản phẩm này có ba lớp, phủ keo LSE ở cả hai mặt. Nó có thể giúp loại bỏ sơn lót trong quá trình. Keo LSE hiệu suất cao của nó tạo ra liên kết hiệu quả và an toàn với các bộ phận gắn kết ô tô làm từ nhựa LSE (như PP và PP/EPDM) và MSE (như PMMA) mà không cần sơn lót. Ngoài ra, sản phẩm của chúng tôi còn có khả năng bám dính tuyệt vời khi chịu nhiệt độ cao lên đến 95°C. Nhờ lõi bọt acrylic đàn hồi, tesa® ACX<sup>plus</sup> 79015 New Primerless Line có khả năng hấp thụ và phân tán tải trọng động và tĩnh.

- Cũng có sẵn sản phẩm với độ dày 0.8 mm và 1.1 mm

### Đặc trưng

Hiệu suất tốt trên nhựa LSE và các lớp sơn phủ khó bám dính mà không cần sơn lót

- Khả năng bám dính ổn định với khả năng chịu nhiệt lâu dài lên đến 95°C
- Sản phẩm không chứa PFAS / PFOS
- Áp dụng hiệu quả và bền vững
- Lõi bọt acrylic đàn hồi để bù đắp sự giãn nở nhiệt khác nhau của các bộ phận liên kết
- Khả năng thấm ướt tốt
- Chống ẩm và tia UV cao

LSE: năng lượng bề mặt thấp

MSE: năng lượng bề mặt trung bình

### Ứng dụng

Sản phẩm tesa® ACX<sup>plus</sup> 79015 New Primerless Line phù hợp cho nhiều ứng dụng gắn kết ngoại thất vĩnh viễn. Để đảm bảo hiệu suất cao nhất có thể, mục tiêu của chúng tôi là hiểu rõ về ứng dụng của bạn (bao gồm các vật liệu liên quan) để đề xuất các sản phẩm phù hợp.

Ví dụ về các ứng dụng bao gồm:

- Tấm chắn bùn
- Viền trang trí
- Cánh gió
- Vòm bánh xe
- Viền cửa



# tesa® ACXplus 79015

## Thông tin Sản phẩm

### Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

#### Cấu tạo sản phẩm

|                            |         |               |         |
|----------------------------|---------|---------------|---------|
| • Lớp nền                  | acrylic | • Độ dày      | 1500 µm |
| • Loại keo                 | LSE     | • Màu sắc     | gray    |
| • Vật liệu lớp lót (liner) | PE      | • Màu lớp lót | blue    |

#### Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

|                                              |           |                               |           |
|----------------------------------------------|-----------|-------------------------------|-----------|
| • Kháng hóa chất                             | good      | • Khả năng chống lão hóa (UV) | good      |
| • Kháng lực kéo trượt tĩnh 90°C              | very good | • Khả năng chống ẩm           | very good |
| • Khả năng chịu va đập trong môi trường lạnh | very good | • Phạm vi nhiệt độ            | -40 to 95 |

#### Độ kết dính trên

|                    |         |                     |         |
|--------------------|---------|---------------------|---------|
| • ABS (ban đầu)    | 45 N/cm | • thép (ban đầu)    | 35 N/cm |
| • ABS (sau 3 ngày) | 45 N/cm | • thép (sau 3 ngày) | 35 N/cm |

### Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách



để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=79015>